TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI XUÂN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2018/QĐST-HNGĐ	*Nghi Xuân, ngày 02 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 24/2018/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Đức C - Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn A, xã Xuân H, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Chị Trần Thị Hải A - Sinh năm: 1995

Địa chỉ: Thôn B, xã Xuân H, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 28, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Đức C và Chị Trần Thị Hải A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Đức C và Chị Trần Thị Hải A thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự thống nhất, giao con chung của vợ chồng là Trần Anh Đ sinh ngày 28/9/2013 cho anh Trần Đức C và Trần Thúy N sinh ngày 23/9/2015 cho chị Trần Thị Hải A nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Các đương sự không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 điều 3, điều 6, điểm a khoản 1 điều 24, khoản 7 điều 26 và điểm a khoản 5 điều

27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Anh Trần Đức C tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000573 ngày 21/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Nay được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CCTHADS huyện Nghi Xuân;
- UBND xã Xuân Hồng , huyện Nghi Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ, ĐÓNG DẤU)

Phạm Huy Bình